TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 16/2024/QĐST - HNGĐ	*Đông Hải, ngày 18 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 19/2024/TLST - HNGĐ ngày 10/01/2024 giữa:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp B1, xã LĐĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

- **Bị đơn**: chị Ngô Kim B, sinh ngày: 22/7/2003; Địa chỉ: Ấp B1, xã LĐĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/01/2024;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/01/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp B1, xã LĐĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu và bị đơn: chị Ngô Kim B, sinh ngày: 22/7/2003; Địa chỉ: Ấp B1, xã LĐĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Văn L và chị Ngô Kim B cùng thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: anh L và chị B thống nhất xác định thời gian chung sống vợ chồng anh chị 01 người con chung tên Nguyễn Anh N, sinh ngày: 20/3/2020. Khi ly hôn, anh L và chị B thống nhất giao con chung cho anh L nuôi dưỡng và không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Chị B có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Văn L và chị Ngô Kim B không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, anh L tự nguyện nộp. Anh L đã nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng ngày 10 tháng 01 năm 2024 theo biên lai thu số 0009889 được chuyển thu án phí 150.000đ. Hoàn lại cho anh L số tiền 150.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

THẨM PHÁN

đã ký

Lưu Hải Đăng

Nơi nhận:
TAND tỉnh Bạc Liêu;
VKSND huyện Đông Hải;
Chi cục THA huyện Đông Hải;
UBND xã LĐĐ;
Các đương sự;
Lưu hồ sơ vụ án.